TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/8/2019
V/v: Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Ngâm và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết
-***Thư ký phiên tòa***: Bà Mai Lê Trúc Uyên– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 27/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 323/2019/TLST- HNGĐ ngày 30/7/2019 về tranh chấp*"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXX-ST ngày 15/8/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Hạnh P, sinh năm 1985
Trú tại: Đường A, phường N, thành phố T, Phú Yên. *Có mặt*

2. Bị đơn: Anh Võ Văn H, sinh năm 1977
Trú tại: đường A, phường N, thành phố T, Phú Yên. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phúc trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Hạnh P và anh Võ Văn H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên vào ngày 02/12/2010. Cuộc sống không có hạnh phúc, do anh H ghen tuông về nhà đánh đập, chửi bới, không thể chịu đựng nên đề nghị Toà án giải quyết ly hôn

- Về con chung: có 02 con chung tên là Võ Phùng Phúc H, sinh ngày 25/10/2011 và Võ Phùng Công S, sinh ngày 12/2/2016. Chị Pc Yêu cầu được nuôi con Võ Phùng Công S, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 14/8/2019, bị đơn anh Võ Văn H trình bày: thống nhất quá trình kết hôn như nguyên đơn trình bày, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn do chị P có người đàn ông khác thường xuyên điện thoại cho chị P, nên bực tức có đánh chị Phúc. Nay anh H muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vì chị P bỏ nhà đi, không chịu gặp anh H nên không thể hàn gắn được. Chị P kiên quyết ly hôn thì anh H đồng ý.

-Về con chung, tài sản chung thống nhất lời trình bày của nguyên đơn.

Tòa án nhân dân thành phố T đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên toà: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn được Tòa án triệu tập nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Hạnh P và anh Võ Văn H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2010, được UBND phường N cấp giấy chứng nhận kết hôn số 104/2010, quyển số 01, ngày 02/12/2010 là hôn nhân hợp pháp. Anh H thừa nhận do bực tức có đánh chị P nên chị P bỏ nhà đi, tính tình không hòa hợp, vợ chồng không còn tin tưởng nhau, các đương sự không còn chung sống cùng nhau từ tháng 5/2019, không ai quan tâm và chăm sóc đến nhau nữa. Xét thấy, mâu thuẫn giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn chung sống trở lại nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: có 02 con chung tên là Võ Phùng Phúc H, sinh ngày 25/10/2011 và Võ Phùng Công S, sinh ngày 12/2/2016. Chị P yêu cầu được nuôi con Võ Phùng Công S, không yêu cầu cấp dưỡng. Bị đơn anh Võ Văn H yêu cầu được nuôi con Võ Phùng Phúc H, sinh ngày 25/10/2011 (phù hợp với nguyện vọng của con

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Phùng Thị Hạnh P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

-Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Phùng Thị Hạnh P được ly hôn với anh Võ Văn H.

-Về con chung: Giao con chung Võ Phùng Công S, sinh ngày 12/2/2016 (đang ở với chị P) cho chị Phùng Thị Hạnh P được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Giao con chung Võ Phùng Phúc H, sinh ngày 25/10/2011 (đang ở với anh H) cho anh Võ Văn H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn chị Phùng Thị Hạnh P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí : Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn chị Phùng Thị Hạnh P phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0012674 ngày 29/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Người TGTT;
-VKSND TP.Tuy Hòa;
-Chi cục THADS. TP.Tuy Hòa;
-TAND tỉnh Phú Yên;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hoa Dung

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**